**Câu 1:** Chọn phát biểu **đúng** trong các phát biểu dưới đây?

1. Các chất rắn nở ra khi nóng lên và co lại khi lạnh đi
2. Các chất rắn co lại khi nóng lên và nở ra khi lạnh đi
3. Các chất rắn không bị dãn nở vì nhiệt
4. Các chất rắn nở ra khi nhiệt độ thay đổi so với nhiệt độ ban đầu

**Câu 2:** Chọn phương án **sai** trong các phương án sau đây?

1. Tất cả các chất nở ra khi nóng lên và co lại khi lạnh đi
2. Sự nở dài là việc nở ra hay co lại theo chiều dài
3. Sự nở khối là việc vật to lên hoặc bé đi theo thể tích
4. Tất cả các chất rắn nở vì nhiệt như nhau

**Câu 3:** Chọn phát biểu đúng trong các phát biểu dưới đây?

1. Chất lỏng nở ra khi nóng lên và co lại khi lạnh đi
2. Chất lỏng co lại khi nóng lên và nở ra khi lạnh đi
3. Chất lỏng không bị dãn nở vì nhiệt
4. Chất lỏng nở ra khi nhiệt độ thay đổi so với nhiệt độ ban đầu

**Câu 4:** Hiện tượng nào sau đây sẽ xảy ra đối với khối lượng riêng của một chất lỏng khi đun nóng một lượng chất lỏng này trong một bình thủy tinh?

1. Khối lượng riêng của chất lỏng tăng
2. Khối lượng riêng của chất lỏng giảm
3. Khối lượng riêng của chất lỏng không thay đổi
4. Khối lượng riêng của chất lỏng thoạt đầu giảm, rồi sau đó mới tăng

**Câu 5:** Một lọ thủy tinh được đậy bằng nút thủy tinh. Nút bị kẹt. Hỏi phải mở nút bằng cách nào trong các cách sau đây?

1. Hơ nóng nút
2. Hơ nóng cổ lọ
3. Hơ nóng cả nút và cổ lọ
4. Hơ nóng đáy lọ

**Câu 6:** Khi nhiệt độ thay đổi, các trụ bê tông cốt thép không bị nứt vì?

1. Bê tông và thép không bị nở vì nhiệt
2. Bê tông nở vì nhiệt nhiều hơn thép
3. Bê tông nở vì nhiệt ít hơn thép
4. Bê tông và thép nở vì nhiệt như nhau

**Câu 7:** Nhận định nào sau đây **đúng**? Khi đun nóng một lượng nước từ 200C đến 900C khi đó:

1. khối lượng của nước tăng
2. khối lượng tăng, thể tích tăng
3. khối lượng không đổi, thể tích tăng
4. khối lượng riêng không thay đổi

**Câu 8:** Chọn phát biểu **đúng** trong các phát biểu dưới đây?

1. Các chất khí nở ra khi nóng lên và co lại khi lạnh đi
2. Các chất khi co lại khi nóng lên và nở ra khi lạnh đi
3. Các chất khí không bị dãn nở vì nhiệt
4. Các chất khí nở ra khi nhiệt độ thay đổi so với nhiệt độ ban đầu

**Câu 9:** Chọn phát biểu **sa**i:

1. các chất răn khác nhau nở vì nhiệt khác nhau
2. các chất lỏng khác nhau nở vì nhiệt khác nhau
3. các chất khí khác nhau nở vì nhiệt khác nhau
4. các chất rắn, lỏng và khí đều bị nở vì nhiệt

**Câu 10:** Sắp xếp nào sau đây là đúng khi nói về sự nở vì nhiệt của 3 chất: rắn, lỏng và khí?

1. Chất lỏng = chất khí = chất rắn
2. Chất lỏng > chất khí > chất rắn
3. Chất rắn > chất lỏng > chất khí
4. Chất khí > chất lỏng > chất rắn

**Câu 11:** Chất khí trong bình nóng lên thì đại lượng nào sau đây của nó thay đổi?

1. Khối lượng
2. Trọng lượng
3. Khối lượng riêng
4. Cả khối lượng, trọng lượng riêng và khối lượng riêng

**Câu 12:** Chọn phát biểu **đúng**?

1. Sự co dãn vì nhiệt khi bị ngăn cản không gây ra lực
2. Sự co dãn vì nhiệt khi bị ngăn cản gây ra các lực có cường độ rất nhỏ
3. Sự co dãn vi nhiệt khi bị ngăn cản có thể gây ra những lực rất lớn
4. Sự co dãn vì nhiệt khi không bị ngăn cản gây ra những lực rất lớn

**Câu 13:** Băng kép hoạt động dựa trên hiện tượng?

1. Chất rắn bị nung nóng đều nở ra
2. Chất rắn khi làm lạnh sẽ bị co lại
3. Sự nở vì nhiệt khác nhau của các chất rắn
4. Chất rắn co dãn vì nhiệt ít hơn chât lỏng

**Câu 14:** Nhiệt kế là một dụng cụ được chế tạo dựa trên nguyên tắc:

1. sự nở vì nhiệt của chất rắn
2. sự nở vì nhiệt của chất lỏng
3. sự nở vì nhiệt của chất khí
4. sự nở vì nhiệt của các chất

**Câu 15:** Đê đo nhiệt độ người ta dùng dụng cụ gì?

1. Ampe kế
2. Nhiệt kế
3. Áp kế
4. Lực kế

**Câu 16:** Người ta thường dùng thủy ngân làm nhiệt kế vì?

1. Không dính ướt thành ống và dãn nở nhiều
2. Không dinh ướt thành ống và dãn nở ít
3. Không dính ướt thành ống và hấp thụ nhiệt nhiều
4. Không có câu nào đúng

**Câu 17:** Nhiệt kế y tế thường có thang chia độ từ 350C đến 420C vì?

1. Thân nhiệt thường không xuống thấp hơn 350C
2. Thân nhiệt thường không lên cao quá 420C
3. Cả hai lí do trên
4. Không phải hai lí do trên

**Câu 18:** Lí do nào sau đây là một trong những lí do chính khiến người ta chỉ chế tạo nhiệt kế rượu mà không chế tạo nhiệt kế nước?

1. Vì nước dãn nở vì nhiệt kém rựou
2. Vì nhiệt kế nước không đo được những nhiệt độ trên 1000C
3. Vì nhiệt kế nước không đo được nhiệt độ trên 00C
4. Vì nước dãn nở vi nhiệt một cách đặc biệt, không đều

**Câu 19:** Hiện tượng nào sau đây sẽ xảy ra khi đun nóng một chất lỏng?

1. Khối lượng của chất lỏng tăng
2. Trọng lượng của chất lỏng tăng
3. Thể tích của chất lỏng tăng
4. Cà khối lương, trọng lượng và thể tích cuả chất lỏng đều tăng

**Câu 20:** Sự nóng chảy là:

1. sự chuyển từ thể lỏng sang thể khí
2. sự chuyển từ thể lỏng sang thể rắn
3. sự chuyển từ thể rắn sang thể lỏng
4. sự chuyển từ thể khí sang thể lỏng

**Câu 21:** Sự đông đăc là:

1. sự chuyển từ thể lỏng sang thể khí
2. sự chuyển từ thể lỏng sang thể rắn
3. sự chuyển từ thể rắn sang thể lỏng
4. sự chuyển từ thể rắn sang thể khí

**Câu 22:** Chọn phát biểu **đúng** khi nói về sự nóng chảy và sự đông đặc?

1. Nhiệt độ nóng chảy của các chất khác nhau là như nhau
2. Trong thời gian nóng chảy ( hay đông đặc ) nhiệt độ của vật luôn thay đổi
3. Phần lớn các chất nóng chảy ( hay đông đặc ) ở một nhiệt độ xác định
4. Phần lớn các chất rắn khi nóng chảy có kèm theo sự giảm thể tích

**Câu 23:** Trong các hiện tượng sau đây, hiện tượng nào không liên quan đến sự nóng chảy?

1. Bỏ cục nước đá vào một cốc nước
2. Đốt một ngọn nến
3. Đốt một ngọn đèn dầu
4. Đúc một cái chuông đồng

**Câu 24:** Trong thời gian sắt đông đặc, nhiệt độ của nó:

1. không ngừng tăng
2. không ngừng giảm
3. mới đầu tăng, sau giảm
4. không đổi

**Câu 25:** Sự bay hơi là:

1. sự chuyển từ thể lỏng sang thể rắn
2. sự chuyển từ thể rắn sang thể khí
3. sự chuyển từ thể khí sang thể lỏng
4. sự chuyển từ thể lỏng sang thể hơi

**Câu 26:** Sự ngưng tụ là:

1. sự chuyển từ thể lỏng sang thể rắn
2. sự chuyển từ thể rắn sang thể khí
3. sự chuyển từ thể hơi sang thể lỏng
4. sự chuyển từ thể lỏng sang thể hơi

**Câu 27:** Tốc độ bay hơi của một chất lỏng **không** phụ thuộc vào:

1. nhiệt độ
2. gió
3. màu sắc của chất lỏng
4. diện tích mặt thoáng của chất lỏng

**Câu 28 :** Sự sôi là:

1. sự bay hơi trên bề mặt chất lỏng
2. sự bay hơi trong lòng chất lỏng
3. sự bay hơi trên bề mặt và trong lòng chất lỏng
4. sự ngưng tụ trên bề mặt và trong lòng chất lỏng

**Câu 29:** Trong suốt thời gian sôi, nhiệt độ của chất lỏng:

1. tăng liên tục
2. giảm dần
3. tăng rồi lại giảm
4. không thay đổi

**Câu 30:** Sự nóng chảy, sự đông đặc và sự sôi có đặc điểm nào giống nhau?

1. Nhiệt độ không thay đổi và xảy ra ở một nhiệt độ xác định
2. Nhiệt độ tăng dần và xảy ra ở một nhiệt độ không xác định
3. Nhiệt độ giảm dần và xảy ra ở một nhiệt độ xác định
4. Nhiệt độ tăng dần và xảy ra ở một nhiệt độ xác định